

các yếu tố liên quan và THA cho kết quả: Giới, Nhóm tuổi ≥ 60 , Ăn mặn, thừa cân, béo phì (BMI ≥ 25), kiến thức chưa tốt và thái độ chưa tốt có mối liên quan độc lập có ý nghĩa thống kê với khả năng mắc THA sau khi đã loại bỏ các yếu tố còn lại

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Y tế (2020)**, Quyết định số 5333/QĐ-BYT Về việc ban hành tài liệu chuyên môn "Dự phòng tiên phát bệnh Tim mạch", Hà Nội.
- Nguyễn Thị Hoàn (2015)**, Thực trạng bệnh tăng huyết áp ở người cao tuổi dân tộc Tày ở xã Năng Khả huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang và các yếu tố liên quan, Chuyên đề tốt nghiệp Chuyên khoa I Y tế công cộng, Đại học Thái Nguyên, Trường đại học Y dược Thái Nguyên.
- Hội Tim mạch học Việt Nam (20101)**, Tìm hiểu và kiểm soát tăng huyết áp.
- Nguyễn Kim Kế (2013)**, Nghiên cứu mô hình kiểm soát tăng huyết áp ở người cao tuổi thị xã Hưng Yên, Luận án tiến sĩ Y học, Đại học Thái Nguyên.
- Chu Hồng Thắng (2017)**, Đặc điểm dịch tễ bệnh tăng huyết áp ở người Nùng trưởng thành tại tỉnh Thái Nguyên và hiệu quả một số giải pháp can thiệp, Luận án tiến sĩ y học, Đại học Thái Nguyên, Đại học Y dược Thái Nguyên.
- Nguyễn Thị Thị Thơ và cộng sự (2017)**, "Thực trạng tăng huyết áp ở người trưởng thành 18-69 tuổi tại thành phố Hà Nội", Tạp chí Y học dự phòng, 6(27), tr. 84-91.
- Phạm Thế Xuyên (2019)**, Thực trạng Tăng huyết áp ở người dân từ 45 - 64 tuổi tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên và chi phí can thiệp của biện pháp can thiệp, Luận án tiến sĩ Y tế công cộng, Viện vệ sinh dịch tễ Trung ương, Hà Nội.
- Patricia M Kearney and et al (2015)**, "Global burden of hypertension: analysis of worldwide data", Lancet, 365, tr. 217-223.

THỰC TRẠNG KIẾN THỨC CỦA CÁC BÀ MẸ TRONG CHĂM SÓC TRẺ DƯỚI 5 TUỔI BỊ VIÊM PHỔI ĐIỀU TRỊ TẠI BỆNH VIỆN NHI TỈNH NAM ĐỊNH

Nguyễn Thị Thanh Huyền¹

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng kiến thức của các bà mẹ trong chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi bị viêm phổi bị viêm phổi điều trị tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định năm 2021. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang, 120 bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị viêm phổi điều trị tại Bệnh viện Nhi Nam Định đã tham gia phỏng vấn trực tiếp dựa trên bộ câu hỏi. **Kết quả nghiên cứu:** Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng về khái niệm viêm phổi chiếm 47,5%. Tỷ lệ bà mẹ biết tác dụng của phản xạ ho là làm tổng đờm giúp thông đường thở chiếm 55%. Tỷ lệ các bà mẹ sẽ giảm ho đúng cho trẻ bằng cách dùng thuốc ho đông y và các bài thuốc dân gian lần lượt là 40% và 45%. **Kết luận:** Kiến thức về chăm sóc trẻ viêm phổi của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi điều trị tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định là chưa tốt.

Từ khóa: Kiến thức, viêm phổi, Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định.

SUMMARY

THE REALITY OF THE MOTHERS CARING FOR CHILDREN UNDER 5 WITH PNEUMONIA IS TREATED AT THE NAM DINH CHILDREN'S HOSPITAL

*Trường ĐH Điều dưỡng Nam Định

Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Thị Thanh Huyền

Email: huyennnguyenthanh86@yahoo.com.vn

Ngày nhận bài: 26.4.2022

Ngày phản biện khoa học: 16.6.2022

Ngày duyệt bài: 24.6.2022

Objective: Describe the reality of the mothers caring for children under 5 with pneumonia being treated at the Nam Dinh children's hospital in 2021.

Subjects and research methods: Cross-sectional descriptive study, 120 mothers with children under 5 years old with pneumonia treated at the Nam Dinh Children's Hospital participated in a direct interview based on a questionnaire. **Results:** The percentage of mothers with correct knowledge about the concept of pneumonia accounted is 47.5%. The percentage of mothers who knew the effect of the cough reflex was to expel sputum to help open the airways accounted for 55%. The percentage of mothers who will properly reduce cough for their children by using traditional cough medicine and folk remedies is 40% and 45%, respectively. **Conclusion:** The mothers' knowledge about caring for children with pneumonia with children under 5 years old treated at the Children's Hospital of Nam Dinh province is not good.

Keywords: Knowledge, pneumonia, the Nam Dinh Children's Hospital

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Viêm phổi là bệnh thường gặp ở trẻ em, là nguyên nhân hàng đầu khiến trẻ nhập viện và gây tử vong ở trẻ < 5 tuổi [1]. Theo số liệu Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), viêm phổi là nguyên nhân gây ra khoảng 19% tổng số ca tử vong ở trẻ em dưới 5 tuổi (khoảng 4 triệu ca), trong đó hơn 70% xảy ra ở châu Phi cận Sahara và Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam [6].

Ở Việt Nam, theo thống kê của chương trình phòng chống NKHHCT, thì trung bình mỗi năm 1

đưa trẻ có thể mắc NKHHCT từ 3 – 5 lần, trong đó có khoảng 1 - 2 lần viêm phổi. Chỉ tính riêng trong năm 2011, mỗi ngày có 11 trẻ tử vong vì viêm phổi. Tỷ lệ tử vong do viêm phổi ở trẻ em ngoài diện sơ sinh đứng hàng đầu trong các bệnh hô hấp (75%) cũng như so với tử lệ tử vong chung chiếm khoảng 33 – 35%. Đặc biệt, viêm phổi cấp tính có khả năng tiến triển trong thời gian ngắn và biến chứng nguy hiểm nếu không được điều trị kịp thời. Vì vậy, viêm phổi rất ảnh hưởng rất nhiều đến sự phát triển thể chất của trẻ. Bên cạnh đó, còn tác động đến kinh tế gia đình do các thành viên trong gia đình phải dành nhiều thời gian và nỗ lực trong quá trình điều trị và chăm sóc cho trẻ [6].

Trong quá trình chăm sóc trẻ viêm phổi, vai trò của người chăm sóc trẻ, chủ yếu là người mẹ có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc hạn chế yếu tố nguy cơ như không bú mẹ, không được chủng ngừa đầy đủ, tiếp xúc khói thuốc lá và khói bếp, hay phát hiện và điều trị sớm cho trẻ sẽ giảm bớt gánh nặng bệnh tật và tử vong do viêm phổi gây ra. Và khi trẻ xuất hiện dấu hiệu nguy hiểm, các bà mẹ cũng cần có kiến thức xử trí và ngay lập tức đưa trẻ đến cơ sở y tế để điều trị sớm phòng biến chứng nặng nề. Theo thống kê của UNICEF (2014), có khoảng 28,4% bà mẹ hoặc người chăm sóc chính biết được ít nhất một trong hai dấu hiệu nguy hiểm của bệnh viêm phổi (trẻ thở nhanh hơn và/hoặc khó thở), dấu hiệu phổ biến nhất để đưa trẻ tới cơ sở y tế là “khi trẻ bị sốt cao hơn” (90,8%) [2].

Tại Việt Nam, có một số tác giả nghiên cứu về chăm sóc trẻ bị viêm phổi của người nuôi dưỡng trẻ như nghiên cứu của Trần Đỗ Hùng và Nguyễn Thị Đài Trang (2013), có 64% bà mẹ biết rằng nên cho trẻ ăn uống hoặc bú bình thường hoặc nhiều hơn khi trẻ bị viêm phổi, 97% bà mẹ cho rằng cần thiết phải theo dõi các dấu hiệu bệnh nặng khi trẻ bị ho cảm, 64% bà mẹ sẽ dùng thuốc ho tây y để làm giảm ho cho trẻ và chỉ có 29% bà mẹ biết nên lau sạch mũi cho trẻ khi trẻ sổ mũi để làm thông thoáng mũi [3]. Nghiên cứu của Trần Thị Ly (2017): Tỷ lệ bà mẹ có nhận thức đúng: về định nghĩa 54,8%, về nguyên nhân là 53,2%; về triệu chứng là 90,3%; về các yếu tố nguy cơ là 75,8%; biện pháp phòng bệnh là 67,7% [5].

Tuy có nhiều nghiên cứu đề cập đến kiến thức của bà mẹ trong chăm sóc trẻ viêm phổi nhưng vẫn còn nhiều khoảng trống trong kiến thức của bà mẹ. Xuất phát từ thực tế trên chúng

tôi tiến hành thực hiện đề tài: “*Thực trạng kiến thức của các bà mẹ trong chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi bị viêm phổi điều trị tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định.*”

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Đối tượng nghiên cứu

- **Tiêu chuẩn lựa chọn:** Bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị viêm phổi điều trị tại Bệnh viện Nhi Nam Định và đồng ý tham gia nghiên cứu

- **Tiêu chuẩn loại trừ:** Bà mẹ có con trong giai đoạn cấp cứu, bệnh nặng và bà mẹ không thể tiếp nhận và trả lời được các câu hỏi

Tổng số có 120 bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị viêm phổi điều trị tại Bệnh viện Nhi Nam Định đủ tiêu chuẩn tham gia nghiên cứu.

2.2 Thời gian và địa điểm nghiên cứu

- Thời gian: Từ tháng 11/2020 đến 04/2021
- Địa điểm: Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định – 26 Hà Huy Tập – Nam Định.

2.3 Thiết kế nghiên cứu: Mô tả cắt ngang

2.4 Quản lý, xử lý và phân tích số liệu.

Số liệu sau khi được làm sạch, nhập và phân tích trên phần mềm SPSS 16.0 Tính các giá trị phần trăm, sử dụng các test thống kê cho các kiểm định thích hợp

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Một số thông tin của đối tượng nghiên cứu

Bảng 1: Phân bố nhóm tuổi và nơi cư trú của bà mẹ

Nội dung	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Nhóm tuổi của mẹ		
Từ 18 – 21 tuổi	11	9,2
Từ 22 – 26 tuổi	30	25,0
Từ 27 – 34 tuổi	64	53,3
Trên 35 tuổi	15	12,5
Nơi cư trú		
Thành thị	24	20
Nông thôn	96	80
Tổng số	120	100

Tại thời điểm nghiên cứu có 120 bà mẹ tham gia nghiên cứu, trong đó có 53,3% bà mẹ thuộc nhóm tuổi từ 27 - 34 tuổi, 25% bà mẹ thuộc nhóm tuổi từ 22 – 26 tuổi, 12,5% bà mẹ thuộc nhóm trên 35 tuổi và 9,2% các bà mẹ thuộc nhóm tuổi từ 18 – 21 tuổi. Đa số các bà mẹ tham gia nghiên cứu ở nông thôn chiếm tỷ lệ là 80% và ở thành thị là 20%.

2. Thực trạng kiến thức của bà mẹ trong chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi bị viêm phổi

Bảng 2: Kiến thức của bà mẹ về khái niệm bệnh viêm phổi

Nội dung	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Viêm phổi là một bệnh do cảm lạnh gây ra	23	19,2
Viêm phổi là một bệnh có thể gây chết người	12	10,0
Viêm phổi là một dạng nhiễm trùng phổi	57	47,5
Viêm phổi là một bệnh ho và có đờm	28	23,3
Tổng số	120	100

Kết quả bảng 2 cho thấy, tỷ lệ các bà mẹ có kiến thức đúng về khái niệm bệnh viêm phổi "Viêm phổi là một dạng nhiễm trùng phổi" chiếm 47,5%. Trong khi đó, tỷ lệ các bà mẹ có kiến thức chưa đúng là 52,5%.

Bảng 3. Kiến thức của bà mẹ về tác dụng của phản xạ ho

Nội dung	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Làm trẻ khó thở hơn	33	27,5
Làm tổng đờm giúp thông đường thở	66	55,0
Tạo ra nhiều đờm khác làm bệnh nặng hơn	21	17,5
Tổng số	120	100

Từ kết quả bảng 3 cho thấy, chỉ có 55% bà mẹ biết tác dụng đúng của phản xạ ho trong viêm phổi. Đó là ho sẽ "làm tổng đờm giúp thông đường thở". Trong khi vẫn còn 27,5% bà mẹ có kiến thức chưa đúng khi cho rằng ho sẽ "làm trẻ khó thở hơn" và 17,5% cho rằng ho "tạo ra nhiều đờm khác làm bệnh nặng hơn".

Bảng 4: Kiến thức đúng của bà mẹ về cách xử trí trong chăm sóc trẻ viêm phổi

Nội dung	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Cho trẻ uống kháng sinh phù hợp	92	76,7
Bổ sung đầy đủ chất dinh dưỡng, cho trẻ uống nhiều nước	80	66,7
Tăng cường cho trẻ bú mẹ	77	64,2
Vệ sinh mũi họng cho trẻ	48	40,0
Cho trẻ đến khám ở cơ sở y tế hoặc bệnh viện gần nhất nếu bệnh trở nặng	66	55,0

Từ bảng 4 cho thấy, tỷ lệ kiến thức đúng của các bà mẹ về cách xử trí chăm sóc khi trẻ bị viêm phổi lần lượt là vệ sinh mũi họng cho trẻ (40%), cho trẻ đến khám ở cơ sở y tế hoặc bệnh viện gần nhất nếu bệnh trở nặng (55%), tăng cường cho trẻ bú mẹ (64,2%), bổ sung đầy đủ chất dinh dưỡng, cho trẻ uống nhiều nước (66,7%), cho trẻ uống kháng sinh phù hợp (76,7%).

Bảng 5: Kiến thức đúng của bà mẹ về cách giảm ho cho trẻ khi trẻ bị viêm phổi

Nội dung	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Dùng thuốc ho đông y: bồ phễn,...	48	40,0
Các bài thuốc dân gian: quất hấp đường, mật ong, húng chanh hấp đường phèn...	54	45,0

Tỷ lệ các bà mẹ sẽ giảm ho đúng cho trẻ bằng cách dùng thuốc ho đông y và các bài thuốc dân gian lần lượt là 40% và 45%.

Bảng 6: Kiến thức đúng của bà mẹ về dấu hiệu cần đưa trẻ đến ngay cơ sở y tế

Nội dung	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Rút lõm ngực	48	40,0
Thở mệt, cánh mũi phập phồng, tím tái	50	41,7
Thở khò khè hay thở rít khi nằm yên	52	43,3
Không uống được, co giật hoặc li bì khó đánh thức	94	78,3

Theo kết quả bảng 6, kiến thức đúng của bà mẹ về dấu hiệu đưa trẻ đến cơ sở y tế: rút lõm ngực (40%), thở mệt, cánh mũi phập phồng, tím tái (41,7%), thở khò khè hay thở rít khi nằm yên (43,3%), không uống được, co giật hoặc li bì khó đánh thức (78,3%).

IV. BÀN LUẬN

Viêm phổi là một bệnh không mới hay xa lạ với bất kì ai trong chúng ta, nhưng lại là nguyên nhân gây hàng đầu về tỷ lệ mắc và tử vong ở trẻ

em. Theo kết quả ở bảng 2 cho thấy, chỉ có 47,5% bà mẹ có kiến thức đúng về khái niệm viêm phổi, cho rằng "Viêm phổi là một dạng nhiễm trùng phổi". Tuy nhiên, tỉ lệ các bà mẹ có

kiến thức chưa đúng về khái niệm viêm phổi còn nhiều chiếm tỷ lệ 52,5%. Kết quả nghiên cứu này của chúng tôi tương đồng với nghiên cứu của Trần Thị Ly cùng cộng sự (2017), tỷ lệ các bà mẹ hiểu sai về khái niệm viêm phổi là 45,2% [5]. Điều này có thể lý giải là do các bà mẹ thường ít quan tâm đến khái niệm. Từ kết quả này, chúng tôi cho rằng, nhân viên y tế cần cung cấp cho các bà mẹ kiến thức về khái niệm viêm phổi một cách rõ ràng, cụ thể

Ho là một phản xạ tốt giúp làm sạch cổ họng hoặc để tống xuất dị vật (chất đờm,...) ra ngoài, thông thoáng đường thở. Tuy nhiên theo kết quả nghiên cứu chỉ có 55% các bà mẹ có kiến thức đúng khi cho rằng ho sẽ "làm tống đờm giúp thông đường thở". Kết quả của chúng tôi tương đồng với nghiên cứu của Trần Đỗ Hùng và Nguyễn Thị Đài Trang (2012), phần lớn các bà mẹ biết được phản xạ ho làm tống đờm giúp thông thoáng đường thở chiếm 57% [3].

Theo tài liệu, "Chăm sóc trẻ viêm phổi đúng cách" của Bệnh viện Nhi Trung ương, việc xử lý bệnh chủ yếu dựa vào chăm sóc đúng cách và giải quyết các triệu chứng (sốt, ho, ngạt mũi, ...). Nếu được chăm sóc tốt, trẻ sẽ nhanh khỏi bệnh. Từ kết quả bảng 4 cho thấy, tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng tương đối cao: "cho trẻ uống kháng sinh phù hợp" chiếm 76,7% và "bổ sung đầy đủ chất dinh dưỡng, cho trẻ uống nhiều nước" chiếm 66,7% hay "tăng cường cho trẻ bú mẹ" chiếm 64,2% là cách tốt nhất để chăm sóc trẻ viêm phổi. Bên cạnh đó, tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng khi "vệ sinh mũi họng" cho trẻ chiếm 40% hoặc cho trẻ "đến khám ở cơ sở y tế/ bệnh viện gần nhất nếu bệnh trở nặng" chiếm 55% nếu trẻ xuất hiện các dấu hiệu của viêm phổi. Theo một nghiên cứu của Đặng Thị Thu Lệ và Nguyễn Hữu Hiếu (2014) thì kết quả nghiên cứu của chúng tôi có sự khác biệt không đáng kể, tỷ lệ các bà mẹ cho trẻ ăn bú "ăn đủ chất, bú đều đặn" là 72,5%, "cho trẻ uống nhiều nước" là 89% và cho trẻ uống kháng sinh "đủ liều, thời gian theo chỉ định" là 89% và có đến 86,5% các bà mẹ hàng ngày vệ sinh mũi họng cho trẻ [4].

Bên cạnh đó, việc sử dụng các bài thuốc dân gian, các sản phẩm như thuốc ho đông y cũng là một cách giúp trẻ giảm ho được nhiều bà mẹ tin dùng. Tỷ lệ các bà mẹ giảm ho đúng cách cho trẻ bằng cách cho trẻ uống thuốc ho đông y hay các bài thuốc dân gian: quất hấp mật ong, hoa hồng gập đường, gừng, chanh lần lượt là 40% và 45%. Kết quả của chúng tôi thấp hơn nghiên cứu của Đặng Thị Thu Lệ và Nguyễn Hữu Hiếu (2014), các bà mẹ sẽ giảm ho cho trẻ bằng cách

cho trẻ "uống siro ho" là 67%, "uống thuốc nam an toàn" là 53,5%. Từ kết quả này, chúng tôi cho rằng, nhân viên y tế cần đưa ra khuyến cáo cho các bà mẹ rằng việc lựa chọn thuốc điều trị cho trẻ viêm phổi nên tuân theo chỉ định của bác sĩ. Cha mẹ tuyệt đối không tự ý mua thuốc kháng sinh hay thuốc giảm ho để điều trị cho con tại nhà [4].

Với kết quả nghiên cứu thu được ở bảng 6, tỷ lệ bà mẹ có kiến thức về dấu hiệu cần đưa trẻ đến ngay cơ sở y tế trong chăm sóc khi trẻ bị viêm phổi như sau: chỉ có 40%, 41,7% và 43,3% lần lượt là tỷ lệ các bà mẹ sẽ đưa trẻ đến cơ sở y tế khi trẻ có dấu hiệu "rút lõm ngực", "thở mệt, cánh mũi phập phồng, tím tái" và "thở khò khè hay thở rít khi nằm yên". Còn 78,3% các bà mẹ sẽ đưa trẻ đến ngay cơ sở y tế nếu trẻ "không uống được, co giật hoặc li bì khó đánh thức".

V. KẾT LUẬN

Kiến thức về chăm sóc trẻ viêm phổi của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi điều trị tại Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định là chưa tốt:

- Tỷ lệ bà mẹ có kiến thức đúng về khái niệm viêm phổi chiếm 47,5%.
- Tỷ lệ bà mẹ biết tác dụng của phản xạ ho là làm tống đờm giúp thông đường thở chiếm 55%.
- Tỷ lệ các bà mẹ sẽ giảm ho đúng cho trẻ bằng cách dùng thuốc ho đông y và các bài thuốc dân gian lần lượt là 40% và 45%.

KHUYẾN NGHỊ

Nhân viên y tế cần tiếp tục tăng cường và nâng cao chất lượng của công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho các bà mẹ về cách chăm sóc trẻ viêm phổi theo khuyến cáo của Bộ Y tế

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Bài giảng Viêm phổi cấp**, Học viện Quân Y – Bệnh viện Quân Y 103. 5
2. **Báo cáo Mics Việt Nam (2014)**. Điều tra đánh giá các mục tiêu trẻ em và phụ nữ 2014, 101-106.
3. **Trần Đỗ Hùng, Nguyễn Thị Đài Trang (2012)**, Khảo sát kiến thức về chăm sóc của các bà mẹ có con bị viêm phổi tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ.
4. **Đặng Thị Thu Lệ, Nguyễn Hữu Hiếu**, Thực hành chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi viêm phổi của các bà mẹ tại khoa hô hấp nhi, bệnh viện Xanh Pôn, năm 2014, Tạp chí nghiên cứu khoa học.
5. **Trần Thị Ly, Nguyễn Thị Lan, Đinh Thị Thu, Bùi Văn Cường, Nguyễn Thị Thơm (2017)**, Thực trạng nhận thức của bà mẹ về chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi bị viêm phổi tại khoa Nhi – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh năm 2017, Trường Cao đẳng y tế Quảng Ninh.
6. **World Health Organization (2014)**. Revised WHO classification and treatment of childhood pneumonia at health facilities.